TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **08**/2024/QĐST – DS	*Quận 4, ngày 18 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 221/2023/TLST – DS ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc "*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 7 Đ, Phường A, Quận D, TP ..

Bị đơn: Bà **Bành Huệ L**, sinh năm 1981.

Địa chỉ:7 Đ, Phường A, Quận D, TP ..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên đương sự đều thống nhất xác định theo Giấy xác nhận nợ ngày 27/3/2021và Giấy xác nhận nợ ngày 25/7/2023 thì bà Bành Huệ L còn thiếu lại bà Nguyễn Thị P tổng số tiền nợ là 179.800.000 (một trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm nghìn) đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị P không yêu cầu bà Bành Huệ L phải trả lãi đối với số tiền nợ còn thiếu nêu trên trong thời gian trả nợ.

2.2. Về phương thức thanh toán:

- Hai bên thỏa thuận: Mỗi tháng bà Bành Huệ L phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền là 3.000.000 (ba triệu) đồng, trả cho đến khi hết tổng số tiền nợ còn thiếu là 179.800.000 (một trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm nghìn) đồng.

- Thi hành vào ngày 26 Dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thi hành vào ngày 26 tháng 3 năm 2024.

- Trường hợp bà Bành Huệ L vi phạm bất kì lần thanh toán nào thì bà Nguyễn Thị P có quyền yêu cầu Thi hành án một lần toàn bộ số tiền nợ còn thiếu.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án trở đi, thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại

khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành số tiền là 4.495.000 (bốn triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn) đồng.

- Bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành, tương ứng với số tiền là 2.247.500 (hai triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị P đã nộp là 4.495.000 (bốn triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0042530 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 4. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị P số tiền chênh lệch là 2.247.500 (hai triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng.

- Bà Bành Huệ L tự nguyện chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành, tương ứng với số tiền là 2.247.500 (hai triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng.

3. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Thúy